

Bản án số: 11/2025/HS - PT
Ngày: 24/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hoà và ông Cao Việt Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Anh - Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Thân Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Đinh Đình K do có kháng cáo của bị cáo K đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2024/HSST ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo có kháng cáo: Đinh Đình K, sinh năm 2003.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Tân S, xã Xuân P, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Đình K1, sinh năm 1967 và bà Dương Thị C, sinh năm 1974; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4/2024 đến ngày 20/4/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 2 bị cáo khác và 13 bị hại đều không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Đình K là sinh viên trường đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh Thái Nguyên do thấy trên các trang mạng xã hội Facebook có nhiều người mua online chuyển tiền trước khi nhận hàng nên nảy sinh ý định vào mạng xã hội Facebook đăng bán điện thoại di động để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của khách mua. Sau đó, K rủ thêm Đồng Văn D, sinh năm 2003, HKTT: Xóm Đoàn K, xã Xuân P, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên và Hồ Nam A, sinh năm 2005,

HKTT: Xóm Hòa B, xã Xuân P, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên cùng tham gia. Để thực hiện hành vi, K vào ứng dụng Telegram tìm mua được tài khoản số 0839444712, mang tên "Nguyen Thi Hong Phuong" của ngân hàng VP Bank; tài khoản số 8861676639 mang tên "Nguyen Thi Bich Thuy" của Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam (Ngân hàng BIDV). Tiếp theo nhóm của K lập nhiều tài khoản Facebook rồi đăng bài bán điện thoại vào các hội nhóm mua bán điện thoại. Khi có người hỏi mua điện thoại các bị cáo sẽ lấy số điện thoại của bị hại kết bạn và gửi hình ảnh căn cước công dân có tên trùng với tên của các tài khoản ngân hàng trên. Sau đó, sử dụng các số điện thoại 0839.487.725, 0359.192.167 để giả danh làm nhân viên giao hàng rồi gọi điện cho các bị hại nói chuyện và thông báo mã giao hàng bị lỗi hệ thống thanh toán yêu cầu các bị hại chuyển khoản tiền mua điện thoại và lấy lý do bị lỗi hệ thống quản lý đơn hàng và đề nghị khách hàng chuyển tiền để khắc phục lỗi và hứa sẽ chuyển trả lại số tiền khách hàng đã chuyển đến. Do tin tưởng các bị hại đã chuyển tiền vào các tài khoản ngân hàng mà K, Nam A và D cung cấp. Sau khi nhận được tiền thì các bị cáo sẽ chặn tất cả liên lạc với bị hại. Số tiền chiếm đoạt được K ra các cửa hàng tạp hóa rút thành tiền mặt và chia D và Nam A ăn tiêu cá nhân hết.

Với phương thức, thủ đoạn trên trong khoảng thời gian từ 28/10/2023 đến 09/4/2024, Đinh Đình K, Hồ Nam A và Đồng Văn D đã thực hiện nhiều hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản tiền của 13 bị hại với tổng số tiền chiếm đoạt là 55.460.000 đồng, toàn bộ số tiền chiếm đoạt của các bị hại, các bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết, cụ thể:

Vụ thứ 01: Ngày 28/10/2023, Nam A đăng nhập tài khoản Facebook mang tên "Nguyễn Hồng Phượng" đăng bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax thì anh Bùi Văn L, sinh năm: 1996, HKTT: Thôn Yên C, xã Cẩm T, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hóa sử dụng tài khoản Facebook "Bùi Lợi" nhắn tin đến hỏi mua chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax. Quá trình trao đổi Nam A đồng ý bán cho anh L chiếc điện thoại trên với giá 4.000.000đ và yêu cầu anh L chuyển số tiền 30.000 đồng phí giao hàng vào tài khoản số 0839444712 mang tên "Nguyen Thi Hong Phuong" của Ngân hàng VP Bank. Đến chiều ngày 29/10/2023, K dùng sim số điện thoại 0839.487.725 gọi điện thoại đến cho anh L nói là nhân viên đang giao điện thoại cho anh L và yêu cầu anh L chuyển khoản thanh toán tiền mua điện thoại đến tài khoản số 0839444712 mang tên "Nguyen Thi Hong Phuong" của Ngân hàng VP Bank. Do tin tưởng anh L đã chuyển khoản 02 lần với tổng số tiền 4.000.000 đồng đến số tài khoản trên. Khi nhận được tiền K đã chặn liên hệ với tài khoản Facebook "Bùi Lợi". Tổng số tiền chiếm đoạt được của anh L là 4.030.000 đồng, K rút tiền mặt và chia cho Nam A 2.000.000 đồng.

Vụ thứ 02: Ngày 28/10/2023, K và Nam A sử dụng tài khoản Facebook "Nguyễn Hồng Phượng" đăng bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max, rồi

chiếm đoạt số tiền 4.100.000 đồng của anh Phạm Nguyên V, sinh năm 2004, HKTT: Thôn Nam T, xã Nam P, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Số tiền chiếm đoạt được K chia cho Nam A 2.050.000 đồng.

Vụ thứ 03: Ngày 08/11/2023, K và Nam A sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Hồng Phượng” đăng bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, rồi chiếm đoạt số tiền 2.700.000 đồng của chị Phạm Bảo L1, sinh năm 1994, HKTT: Tổ 15, thị trấn Vị X, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang. Số tiền chiếm đoạt được K chia cho Nam A 1.350.000 đồng.

Vụ thứ 04: Ngày 08/11/2023, K và Nam A sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Hồng Phượng” đăng bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, rồi chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng của anh Trần Đức T, sinh năm 2005, HKTT: Xóm 14, xã Nghĩa T, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định. Số tiền chiếm đoạt được K chia cho Nam A 1.000.000 đồng.

Vụ thứ 05: Ngày 12/11/2023, K và Nam A sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Hồng Phượng” đăng bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, rồi chiếm đoạt số tiền 6.450.000 đồng của anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 2004, HKTT: Thôn T, xã Hồng G, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Số tiền chiếm đoạt được K chia cho Nam A 3.200.000 đồng.

Vụ thứ 06: Ngày 13/11/2023, K và Nam A sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Hồng Phượng” đăng bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XSmax, rồi chiếm đoạt số tiền 4.900.000 đồng của chị Lê Kim V, sinh năm 2007, HKTT: xã Tân H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Số tiền chiếm đoạt được K chia cho Nam A 2.450.000 đồng.

Vụ thứ 07: Ngày 24/11/2023, K và Nam A sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Hồng Phượng” đăng bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XSmax, rồi chiếm đoạt số tiền 2.030.000 đồng của anh Bùi Văn T1, sinh năm 2003, HKTT: Thôn Đông V, xã An B, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. Số tiền chiếm đoạt được K chia cho Nam A 1.000.000 đồng.

Vụ thứ 08: Ngày 25/12/2023, K và Nam A sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Hồng Phượng” đăng bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XSmax, rồi chiếm đoạt số tiền 2.200.000 đồng của anh Phạm Đức A1, sinh năm 2003, HKTT: Thôn My H, xã Thanh M, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội. Số tiền chiếm đoạt được K chia cho 1.100.000 đồng.

Vụ thứ 09: Ngày 14/3/2024, K và D sử dụng tài khoản Facebook “Nguyen Bích Thùy” đăng bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro, rồi chiếm đoạt số tiền 4.950.000 đồng của anh Nguyễn Thành N, sinh năm 2007, HKTT: Thôn Lưu T, xã Phú T, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội. Số tiền chiếm đoạt được K chia cho D 2.450.000 đồng.

Vụ thứ 10: Ngày 14/3/2024, K và D sử dụng tài khoản Facebook “Nguyen Bích Thùy” đăng bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, rồi

chiếm đoạt số tiền 4.000.000 đồng của anh Trần Bá L, sinh năm 1998, HKTT: Thôn Hoàng K, xã Trung K, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Số tiền chiếm đoạt được K chia cho D 2.000.000 đồng.

Vụ thứ 11: Ngày 25/03/2024, K sử dụng tài khoản Facebook “Bích Thủy” đăng bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro, rồi chiếm đoạt số tiền 3.100.000 đồng của anh Bùi Minh H, sinh năm 2005, HKTT: Thôn Phú B, xã Phú N, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Vụ thứ 12: Ngày 04/4/2024, K và D sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Bích Thủy” đăng bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, rồi chiếm đoạt số tiền 9.500.000 đồng của anh Đặng Việt D1, sinh năm 1999, HKTT: Thôn Cát T, xã Nguyễn U, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Số tiền chiếm đoạt K chia cho D 4.750.000 đồng.

Vụ thứ 13: Ngày 09/4/2024, K và D sử dụng tài khoản Facebook “Nguyễn Bích Thủy” đăng bán 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax, rồi chiếm đoạt số tiền 5.500.000 đồng của anh Trần Anh T2, sinh năm 2002, HKTT: Thôn Mai S3, xã Gia L, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. Số tiền chiếm đoạt được K chia cho D 2.400.000 đồng.

Từ ngày 10/4/2024 đến ngày 08/6/2024, các bị hại đã đến cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ trình báo việc bị các đối tượng Lừa đảo chiếm đoạt tài sản với nội dung như trên.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và K giao nộp 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max màu xanh, , 01 điện thoại Noloa X1 - 01, 01 điện thoại Samsung Galaxy A04e, màu xanh; D giao nộp 01 điện thoại Iphone 12 Pro màu trắng, 01 điện thoại Viettel.

Tiến hành kiểm tra các điện thoại của K và D giao nộp thể hiện các bị cáo đang sử dụng chung 03 tài khoản gồm "Nguyễn Hồng Phượng", “Nguyễn Thị Bích Thủy” và "Bích Thùy"; Lịch sử các cuộc gọi và nội dung tin nhắn trên ứng dụng Messenger không lưu dữ liệu gì.

Tiến hành sao kê tài khoản số 8861676639 mang tên “Nguyễn Thị Bích Thủy” của Ngân hàng BIDV và tài khoản số 0839444712 mang tên “Nguyễn Thị Hồng Phượng” của Ngân hàng VP Bank do K sử dụng xác định có nội dung nhận chuyển tiền từ các tài khoản của các bị hại chuyển đến theo các hành vi trên của các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt của các bị hại là 55.460.000 đồng. Các bị hại đã nhận đủ số tiền bị thiệt hại và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Với nội dung trên, tại Bản án số: 23/2024/HSST ngày 26/11/2024 của Tòa án nhân thị xã Quế Võ đã xét xử và tuyên bố bị cáo Đinh Đình K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật

Hình sự xử phạt: Đình Đình K 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/4/2024 đến ngày 20/4/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Hồ Nam A, Đồng Văn D; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/12/2024, bị cáo Đình Đình K kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trình bày: Bản án sơ thẩm xét xử là đúng người đúng tội tuy nhiên bị cáo hiện đang là sinh viên năm cuối của Trường Đại học kinh tế và Quản trị kinh doanh của Đại học Thái Nguyên; bị cáo có ông nội là Đình Đình S được tặng Kỷ niệm chương kháng chiến vì vậy bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội được tiếp tục theo học nốt Đại học.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nội dung kháng cáo của bị cáo K tại phiên tòa, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo K và xử phạt bị cáo từ 25 đến 27 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong HĐXX cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và có cơ hội được tiếp tục theo học nốt Đại học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án của các cơ quan và người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không bị khiếu nại.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Đình Đình K có kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 28/10/2023 đến 09/4/2024, Đình Đình K cùng với Hồ Nam A và

Đồng Văn D đã có hành vi nhiều lần lừa bán điện thoại của nhiều bị hại để chiếm đoạt tiền của các bị hại. Cụ thể:

Ngày 28/10/2023, K và Nam A lừa bán 01 điện thoại Iphone 11 Promax của Bùi Văn L để chiếm đoạt số tiền 4.030.000 đồng; 01 điện thoại Iphone XS Max của anh Phạm Nguyên V để chiếm đoạt số tiền 4.100.000 đồng. Ngày 08/11/2023, 01 điện thoại Iphone 11 của chị Phạm Bảo L1 để chiếm đoạt số tiền 2.700.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 11 của anh Trần Đức T để chiếm đoạt 2.000.000 đồng. Ngày 12/11/2023, 01 điện thoại Iphone 11 Promax của anh Nguyễn Xuân Đ để chiếm đoạt số tiền 6.450.000 đồng. Ngày 13/11/2023, 01 điện thoại Iphone XSmax của chị Lê Kim V1 để chiếm đoạt số tiền 4.900.000 đồng. Ngày 24/11/2023, 01 điện thoại Iphone XSmax của anh Bùi Văn T1 để chiếm đoạt số tiền 2.030.000 đồng. Ngày 25/12/2023, 01 điện thoại Iphone XSmax của anh Phạm Đức A1 để chiếm đoạt số tiền 2.200.000 đồng.

Ngày 14/3/2024, K và D lừa bán 01 điện thoại Iphone 12 Pro của anh Nguyễn Thành Nam để chiếm đoạt số tiền 4.950.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 11 Promax của anh Trần Bá L2 để chiếm đoạt số tiền 4.000.000 đồng. Ngày 04/4/2024, 01 điện thoại Iphone 11 Promax của anh Đặng Việt D để chiếm đoạt số tiền 9.500.000 đồng. Ngày 04/9/2024, 01 điện thoại Iphone 11 Promax của anh Trần Anh T2 để chiếm đoạt số tiền 5.500.000 đồng.

Ngày 25/3/2024, K lừa bán 01 điện thoại Iphone 12 Pro của anh Bùi Minh H để chiếm đoạt số tiền 3.100.000 đồng.

Như vậy, Đinh Đình K 13 lần thực hiện hành vi Lừa đảo 13 bị hại (trong đó 08 lần cùng Hồ Nam A, 04 lần cùng Đồng Văn D) với tổng số giá trị tài sản chiếm đoạt được là 55.460.000 đồng, Hồ Nam A 08 lần cùng Đinh Đình K thực hiện hành vi lừa đảo với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 28.410.000 đồng, Đồng Văn D 04 lần cùng Đinh Đình K thực hiện hành vi lừa đảo với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt 23.950.000 đồng.

Do vậy, án sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố Đinh Đình K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo K, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Án sơ thẩm đã đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt 30 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Tuy nhiên tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới, cụ thể ông nội bị cáo là Đinh Đình S được tặng Kỷ niệm chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hơn nữa bị cáo tuổi đời còn trẻ, có nhân thân tốt, hiện đang là sinh viên năm cuối của Trường Đại học kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái

Nguyên nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Đình K; sửa một phần quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Đinh Đình K.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt:

Đinh Đình K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/4/2024 đến ngày 20/4/2024.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ 1-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PC10 - CA tỉnh BN;
- Trại tạm giam CA tỉnh BN;
- CQĐT; VKS; TAND thị xã Quế Võ;
- THADS thị xã Quế Võ;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Minh Thu